

DANH SÁCH CÁC ĐỢT ĐÁNH GIÁ THỰC HÀNH TỐT (GxP) ĐÃ TIẾN HÀNH NĂM 2021

(Cập nhật tới ngày 30/11/2021)

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|---|--|--|---|------------|--------------------|
| Gồm 62 đợt đánh giá (53 đợt đánh giá GMP, 9 đợt đánh giá GLP và 0 đợt đánh giá GMP bao bì) | | | | | |
| 1 | Công ty cổ phần Huro Probiotics | Lô A1-8, đường VL3, khu công nghiệp Vĩnh Lộc 2, ấp Voi Lá, xã Long Hiệp, huyện Bến Lức, tỉnh Long An | <ul style="list-style-type: none"> * Nguyên liệu sinh học (Nguyên liệu dạng bột chứa lợi khuẩn (Probiotic)); * Đóng gói sơ cấp: Khác (Nguyên liệu sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Nguyên liệu sinh học). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. | WHO-GMP | 05-06/01/2021 |
| 2 | Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Quảng Trị | Khu phố 2, phường Đông Thanh, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. | Kiểm nghiệm thuốc | WHO-GLP | 07-08/01/2021 |
| 3 | Công ty TNHH đông Dược Xuân Quang | Số 53/2, Quốc lộ 91, khóm Đông Thạnh, phường Mỹ Thạnh, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Thuốc khác (Cao lỏng; Viên ngậm). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu (Bột dược liệu); Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến). ☐ * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (5.2). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (* Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *) | WHO-GMP | 08 - 09/01/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|---|---|--|------------|--------------------|
| 4 | Công ty cổ phần dược phẩm Bidopharma USA - Chi nhánh Long An | Xưởng K2-1, khu công nghiệp Tân Kim mở rộng, thị trấn Cần Giuộc, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc dạng bán rắn (Kem dùng ngoài, gel dùng ngoài, mỡ dùng ngoài). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*) | WHO-GMP | 13-01-2021 |
| 5 | Công ty TNHH Dược phẩm Glomed | Số 29A, Đại lộ Tự Do, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). ☒ * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng (chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). | WHO-GMP | 14-15/01/2021 |
| 6 | Công ty cổ phần Dược OPC Bắc Giang | Thôn Bình An, xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. | <ul style="list-style-type: none"> * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến; Vị thuốc cổ truyền (Làm sạch, thái, chặt, sao, chích, sấy, nấu, chưng, nung)). * Đóng gói sơ cấp: Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Khác (Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả nguyên liệu từ dược liệu chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*) | WHO-GMP | 14-15/01/2021 |
| 7 | Trung tâm kiểm nghiệm tỉnh Quảng Ninh | Số 651B đường Lê Thánh Tông, phường Bạch Đằng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh | Kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc | WHO-GLP | 14 - 15/01/2021 |
| 8 | Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Yên Bái | Số 589, đường Yên Ninh, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái | Kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc | WHO-GLP | 19 - 20/01/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|---|--|---|------------|--------------------|
| 9 | Công ty TNHH Dược phẩm Quế Lâm | Km10, Đường 5, khu công nghiệp Phú Thị, xã Phú Thị, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng. * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. | WHO-GMP | 19-01-2021 |
| 10 | Công ty cổ phần dược Medipharco | Số 8, phố Nguyễn Trường Tộ, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng bán rắn (Thuốc mỡ tra mắt); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, gel uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc gel, kem, mỡ, gel dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường (bao gồm cả thuốc chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin)). ☒ * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*)</p> | WHO-GMP | 21-22/01/2021 |
| 11 | Trung tâm ứng dụng khoa học công nghệ dược liệu | Km12,9 đường Ngọc Hồi, xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô); Thuốc hít (dung dịch xịt mũi); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng); Thuốc khác (Cao đặc, cao lỏng, cồn thuốc, rượu thuốc). | WHO-GMP | 22-01-2021 |
| 12 | Công ty cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (BIOPHARCO) | Thôn Cây Xoài, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng chứa sinh phẩm); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm chứa sinh phẩm); Viên nén (Viên nén chứa sinh phẩm). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc chứa vi sinh vật (probiotics): viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm, viên nén). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Nguyên liệu sinh học: Nguyên liệu dạng bột chứa vi sinh vật (probiotics). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học; Khác (Nguyên liệu sinh học). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Phép thử khác: (Định tính và định lượng vi sinh)). | WHO-GMP | 26-27/01/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|---|--|------------|--------------------|
| 13 | Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Vĩnh Phúc | Số 37 đường Chu Văn An, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc | Kiểm nghiệm thuốc | WHO-GLP | 27 - 28/01/2021 |
| 14 | Công ty cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc (VINPHACO) | Số 777 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc | <p>* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch vô trùng rửa vết thương, dung dịch vô trùng dùng trong phẫu thuật); Thuốc đông khô (Thuốc tiêm đông khô); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm); Thuốc sản xuất vô trùng khác (Dung dịch khí dung).</p> <p>* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm); Thuốc tiết trùng cuối khác (Dung dịch khí dung). ☒</p> <p>* Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối).</p> <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, gel); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch, sirô, gel); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; thuốc cốm); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim; Viên nén bao đường; viên nén nhai; Viên nén ngậm).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). ☒</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc tiết trùng cuối; Thuốc không vô trùng. ☒</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*)</p> | WHO-GMP | 02 - 03/02/2021 |
| 15 | Công ty cổ phần Dược phẩm Vĩnh Phúc (VINPHACO) | Số 777 đường Mê Linh, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc | <p>* Nguyên liệu hóa dược: Nguyên liệu không vô trùng (Glycyl Funtumin HCl).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Khác (5.1).</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Khác (5.1).</p> | WHO-GMP | 02 - 03/02/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|--|--|------------|--------------------|
| 16 | Công ty TNHH Thai Nakorn Patana Việt Nam | Số 636 Nguyễn Tất Thành, phường 9, thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên | <p>* Thuốc không vô trùng: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Ống hít). ☒</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)</p> | WHO-GMP | 25 - 26/02/2021 |
| 17 | Công ty cổ phần Dược phẩm Am vi (Amvipharm) | Lô B14-3,4, đường N13, khu công nghiệp Đông Nam, xã Hòa Phú, huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh. | <p>* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Thuốc tiêm truyền đóng túi; Dung dịch thẩm phân phúc mạc đóng túi).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối).</p> <p>* Thuốc không vô trùng: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch/hỗn dịch/gel uống đóng túi); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm đóng túi); Thuốc không vô trùng khác (Dung dịch thẩm phân máu).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối; Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*)</p> | WHO-GMP | 02-03/03/2021 |
| 18 | Công ty cổ phần Dược phẩm Minh Dân | Cơ sở 1: Lô E2, đường N4, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. | <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Penicillin; Cephalosporin); Dạng bào chế rắn khác (Penicillin: Thuốc bột, thuốc cốm; Cephalosporin: Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Penicillin: Viên nén, viên nén bao phim; Cephalosporin: Viên nén, viên nén bao phim). ☒</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).</p> | WHO-GMP | 11 - 12/3/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|---|---|--|------------|--------------------|
| 19 | Công ty cổ phần dược phẩm Minh Dân | Cơ sở 2: Lô N8, đường N5, khu công nghiệp Hòa Xá, phường Mỹ Xá, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định | <p>* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung dịch tiêm truyền; Thuốc nhỏ mắt); Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin và Penicillin).</p> <p>* Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung dịch tiêm truyền).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối).</p> <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nhỏ mũi; Thuốc nhỏ tai; Thuốc xịt mũi); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc tiết trùng cuối; Thuốc không vô trùng.☐</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*)</p> | WHO-GMP | 11 - 12/3/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|---|---|------------|--------------------|
| 20 | Công ty cổ phần dược Enlie | Đường NA6, Khu công nghiệp Mỹ Phước 2, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương | <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch; Hỗn dịch; Nhũ dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, sirô, gel, hỗn dịch, nhũ dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, gel, mỡ); Thuốc đặt (Thuốc đạn); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng).</p> <p>* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ cao, cốm, bột dược liệu): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, Gel, Mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Thuốc khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt; Viên hoàn cứng).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc dạng phối hợp có chứa chất gây nghiện, chất hướng tâm thần, tiền chất dùng làm thuốc, thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/ kim tế bào và hormon sinh dục); thuốc, nguyên liệu làm thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)</p> | WHO-GMP | 16-17/3/2021 |
| 21 | Công ty TNHH Dược phẩm Vellpharm Việt Nam | Số 8, đường TS3, khu công nghiệp Tiên Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. | <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim; Viên nén giải phóng có kiểm soát).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.</p> | WHO-GMP | 25-03-2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|---|--|--|------------|--------------------|
| 22 | Công ty cổ phần sản xuất dược liệu Trung ương 28 | Thôn 5, xã Phú Cát, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống; Hỗn dịch thuốc uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột; Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc. *) ² | WHO-GMP | 29-30/03/2021 |
| 23 | Công ty TNHH Rohto-Mentolatum Việt Nam | Số 16 VSIP, đường số 5, khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch nhỏ mắt). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng). * Thuốc không vô trùng: Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ, lotion dùng ngoài). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*) | WHO-GMP | 29-03-2021 |
| 24 | Công ty TNHH Medochemie (Viễn Đông) | Số 40 VSIP II, đường số 6, khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II, khu liên hợp công nghiệp - dịch vụ - đô thị Bình Dương, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, Việt Nam | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). ² * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*) | WHO-GMP | 30/3 - 01/4/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|--|--|------------|--------------------|
| 25 | Công ty TNHH Medochemie (Viễn Đông) | Số 10, 12 và 16 VSIP II-A, đường số 27, Khu công nghiệp Việt Nam - Singapore II-A, phường Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Việt Nam | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Sirô; Hỗn dịch; Nhũ dịch; Elixir); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục).*) | WHO-GMP | 30/3 - 01/4/2021 |
| 26 | Trung tâm Kiểm nghiệm tỉnh Bình Dương | Số 209, đường Yersin, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương | Kiểm nghiệm thuốc | WHO-GLP | 30-31/3/2021 |
| 27 | Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex | Nhà máy dược phẩm số 2: Thôn Trung Hậu, xã Tiên Phong, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng chứa sinh phẩm); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm chứa sinh phẩm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường chứa sinh phẩm). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Thuốc sinh học: Thuốc sinh học khác (Thuốc chứa vi sinh vật (probiotics): viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường, viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm). * Xuất xưởng thuốc sinh học (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sinh học). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc sinh học. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Phép thử khác: (Định tính và định lượng vi sinh)). | WHO-GMP | 01-02/4/2021 |
| 28 | Công ty TNHH Suheung Việt Nam | Đường số 1, khu công nghiệp Long Thành, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. | <ul style="list-style-type: none"> * Nguyên liệu khác: Vỏ nang cứng gelatin dùng làm thuốc. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Nguyên liệu khác. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Nguyên liệu khác. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. | WHO-GMP | 01-04-2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|--|--|------------|--------------------|
| 29 | Công ty cổ phần dược phẩm Thiên Dược | Lô F3, đường N5, Khu công nghiệp Nam Tân Uyên, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng. * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Trinh nữ Crila (Trinh nữ Hoàng cung): Cao đặc, cao lỏng, cao khô). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. | WHO-GMP | 01 - 02/4/2021 |
| 30 | Công ty cổ phần Dược phẩm Yên Bái (Ypharco) | Số 725, đường Yên Ninh, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Thuốc dùng ngoài dạng lỏng. * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Sirô; Cao lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng và Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)</p> | WHO-GMP | 02-03/4/2021 |
| 31 | Công ty TNHH Dược phẩm Detapham | 324F/10, đường Hoàng Quốc Việt, phường An Bình, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch; Sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ); Viên nén (Viên nén; Viên nén bao phim); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*)</p> | WHO-GMP | 08 - 09/4/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|---|---|--|------------|--------------------|
| 32 | Công ty TNHH Phil Inter Pharma | Số 25, đường số 8 và số 20, đại lộ Hữu Nghị, khu công nghiệp Việt Nam- Singapore, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. | EU-GMP | 09-04-2021 |
| 33 | Công ty TNHH Dược phẩm Việt Phúc | Số 155A Trần Hưng Đạo, phường An Phú, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim; Viên nén nhai). ☒ * Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng). * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*)</p> | WHO-GMP | 10 - 11/4/2021 |
| 34 | Công ty TNHH MTV Traphacosapa | Lô F5, Khu công nghiệp Đông Phố Mới, phường Lào Cai, Thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Thuốc uống dạng lỏng (Cao lỏng); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột); Thuốc khác (Vị thuốc y học cổ truyền). * Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền). * Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô). ☒ * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Nguyên liệu từ dược liệu). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Nguyên liệu từ dược liệu). * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)</p> | WHO-GMP | 14 - 15/4/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|---|---|--|------------|--------------------|
| 35 | Công ty cổ phần Dược phẩm Phong Phú - Chi nhánh nhà máy Usarichpharm | Lô 12, Đường số 8, Khu công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo A, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. | <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, sirô); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng.</p> <p>* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (từ cao dược liệu, bột dược liệu): Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng; Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kim tế bào và hormon sinh dục có tác dụng tránh thai).*)</p> | WHO-GMP | 15-16/4/2021 |
| 36 | Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm Nghệ An | Số 120, đường Nguyễn Phong Sắc, phường Hưng Dũng, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An | Kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc | WHO-GLP | 16-17/4/2021 |
| 37 | Công ty cổ phần dược phẩm PQA | Thửa 99 khu Đồng Quàn, đường 10, xã Tân Thành, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định | <p>* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch); Thuốc uống dạng lỏng (Cao lỏng, sirô, dung dịch); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Kem, Mỡ dùng ngoài); Viên nén (Viên nén, viên nén bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền).</p> <p>* Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu).</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Khác (Nguyên liệu từ dược liệu).</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược liệu thuộc Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)</p> | WHO-GMP | 22-23/4/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|--|---|------------|--------------------|
| 38 | Công ty TNHH DRP Inter | Lô EB8, đường số 19A, khu công nghiệp Hiệp Phước, xã Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh | <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim (bao gồm cả thuốc chứa hormon sinh dục); Viên nén ngậm, viên nén nhai, viên nén đặt); Thuốc không vô trùng khác (Viên nén sủi bọt, Thuốc bột sủi bọt, Thuốc cốm sủi bọt).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào).*)</p> | WHO-GMP | 23-24/04/2021 |
| 39 | Công ty TNHH MTV 120 Armephaco | Số 118 Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. | <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, mỡ); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc không vô trùng).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc dạng phối hợp chứa dược chất gây nghiện, hướng thần, tiền chất dùng làm thuốc; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*)</p> | WHO-GMP | 16-17/6/2021 |
| 40 | Công ty cổ phần Fresenius Kabi Việt Nam | Khu vực 8, phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định. | <p>* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm).</p> <p>* Thuốc tiệt trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch tiêm truyền; Dung môi pha tiêm; Dung dịch vô khuẩn dùng trong phẫu thuật); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung môi pha tiêm).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiệt trùng cuối).</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiệt trùng cuối.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào và hormon sinh dục).*)</p> | WHO-GMP | 14 - 15/7/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|---|---|---|------------|--------------------|
| 41 | Công ty TNHH MTV Vắc xin và Sinh phẩm số 1 (VABIOTECH) | Số 1 phố Yersin, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Đóng lọ vắc xin thành phẩm). * Thuốc sinh học: Thuốc miễn dịch (Vắc xin Viêm não Nhật bản; Vắc xin Viêm gan A tinh khiết bất hoạt; Vắc xin Viêm gan B tái tổ hợp; Vắc xin Tả uống). * Xuất xưởng thuốc sinh học. * Đóng gói thứ cấp (Vắc xin, sinh phẩm y tế): * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn; Phép thử khác: (Các phép thử khác cho kiểm định Vắc xin Viêm não Nhật bản, Vắc xin Viêm gan A tinh khiết bất hoạt, Vắc xin Viêm gan B tái tổ hợp, Vắc xin Tả uống)). | WHO-GMP | 15-16/07/2021 |
| 42 | Công ty cổ phần kỹ thuật dược Bình Định | Lô A3.04, Khu công nghiệp Nhơn Hội (khu A), xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích lớn (Dung dịch truyền tĩnh mạch; Dung dịch vô khuẩn dùng trong phẫu thuật; Dung môi pha tiêm); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm; Dung môi pha tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực.*) | WHO-GMP | 16-17/07/2021 |
| 43 | Chi nhánh Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar) - Nhà máy công nghệ cao Nhơn Hội | Lô A3.01 – A3.02 – A3.03, Khu A Khu kinh tế Nhơn Hội, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định | <ul style="list-style-type: none"> (Hoạt động Kiểm tra chất lượng được thực hiện tại trụ sở chính Công ty cổ phần Dược - Trang thiết bị y tế Bình Định (Bidiphar)) * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc đông khô (Thuốc tiêm đông khô); Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm). * Thuốc tiết trùng cuối: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (Dung dịch tiêm). * Xuất xưởng thuốc vô trùng (Tất cả các dạng thuốc ở mục: Thuốc sản xuất vô trùng và Thuốc tiết trùng cuối). * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc tiết trùng cuối. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn). (*Thuốc chứa chất độc tế bào/kìm tế bào.*) | WHO-GMP | 16 - 17/7/2021 |
| 44 | Công ty TNHH Dược phẩm Hoa Linh Hà Nam | Khu công nghiệp Đồng Văn I, phường Đồng Văn, thị xã Duy Tiên, Hà Nam | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng lỏng thể tích nhỏ (thuốc nhỏ mắt, nhỏ mũi, nhỏ tai). * Xuất xưởng thuốc vô trùng. * Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ tương); Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch, hỗn dịch, nhũ tương, sirô); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục; Khác. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục; Khác. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý. | WHO-GMP | 22 - 23/7/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|---|--|------------|--------------------|
| 45 | Công ty cổ phần dược liệu Việt Nam (VIETMEC) | Khu 8, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ | <p>* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Sirô thuốc; Dung dịch thuốc uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, Thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim); Viên hoàn; Thuốc khác (Chè thuốc, thuốc thang).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.</p> <p>* Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến, Vị thuốc cổ truyền).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền; Nguyên liệu từ dược liệu.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp:</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc và nguyên liệu làm thuốc chứa dược liệu trong Danh mục dược liệu độc làm thuốc.*)</p> | WHO-GMP | 29-30/09/2021 |
| 46 | Công ty cổ phần y tế Đức Minh | Số 51, ngõ 205, ngách 323/83, đường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội | <p>* Đóng gói thứ cấp: Khác (Đóng gói cấp Thuốc không vô trùng (bổ sung nhãn phụ và hướng dẫn sử dụng): Thuốc, vắc xin và sinh phẩm y tế (bảo quản ở nhiệt độ lạnh 2-8C)).</p> | WHO-GMP | 08-10-2021 |
| 47 | Công ty cổ phần Dược phẩm Sao Kim | Khu công nghiệp Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. | <p>* Thuốc không chứa kháng sinh nhóm β-Lactam (bao gồm cả thuốc thuộc danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực): Thuốc viên nén, viên nén bao phim, viên nang cứng, thuốc bột, thuốc cốm, pellet, thuốc đạn và thuốc trứng.</p> | WHO-GMP | 14-15/10/2021 |
| 48 | Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương 2 (Dopharma) | Nhà máy sản xuất dược phẩm: Lô số 27, khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. | <p>* Thuốc sản xuất vô trùng: Thuốc dạng rắn và cấy ghép (Thuốc bột pha tiêm chứa kháng sinh nhóm Cephalosporin). ☒</p> <p>* Xuất xưởng thuốc vô trùng.</p> <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Cao xoa; Dầu gió; Thuốc hít); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc sản xuất vô trùng; Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Độ vô trùng; Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý; Sinh học (Nội độc tố vi khuẩn).</p> | WHO-GMP | 21-22/10/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|---|---|------------|--------------------|
| 49 | Công ty TNHH dược phẩm Hà Thành | Số 158, Đường Tựu Liệt, Xã Tam Hiệp, Huyện Thanh Trì, Tp. Hà Nội | <p>* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch thuốc uống; Hỗn dịch thuốc uống; Sirô uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.</p> <p>* Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao lỏng, cao khô); Cốm, bột dược liệu; Phiến; Khác (Dược liệu đã sơ chế, chế biến).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.</p> | WHO-GMP | 01-11-2021 |
| 50 | Công ty cổ phần Dược Hà Tĩnh (HADIPHAR) | Cụm công nghiệp - Tiểu thủ công nghiệp Bắc Cẩm Xuyên, xã Cẩm Vịnh, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. | <p>* Thuốc dược liệu (bao gồm cả thuốc dược liệu trong Danh mục dược liệu độc làm thuốc): viên nén, viên nén bao phim, viên nén bao đường, viên nén sủi bọt, viên nang cứng, viên hoàn cứng, viên hoàn mềm, thuốc bột, thuốc cốm, chè túi lọc, chè hòa tan, thuốc nước uống (cao lỏng, dung dịch, sirô và gel); thuốc nước, kem, mỡ và gel dùng ngoài.☒</p> <p>* Nguyên liệu dược liệu: dược liệu đã chế biến, cao đặc, cao khô, cao lỏng, thuốc thang.</p> | WHO-GMP | 04-05/11/2021 |
| 51 | Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm tỉnh Quảng Bình | Đường Trần Quang Khải, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình | Kiểm nghiệm thuốc, nguyên liệu làm thuốc | WHO-GLP | 11 - 12/11/2021 |
| 52 | Công ty Cổ phần Dược phẩm Đạt Vi Phú (Davipharm) | Lô M7A, đường D17, khu công nghiệp Mỹ Phước 1, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. | <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng (Viên nang cứng (bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào, kim tế bào)); Viên nang mềm; Thuốc uống dạng lỏng (Dung dịch uống; Hỗn dịch uống; Gel uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Thuốc dạng bán rắn (Thuốc kem, thuốc gel, thuốc mỡ dùng ngoài); Viên nén ((bao gồm cả thuốc chứa chất độc tế bào, kim tế bào): Viên nén, viên nén bao phim).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.</p> <p>(*Phạm vi chứng nhận bao gồm cả thuốc hướng thần và thuốc dạng phối hợp chứa dược chất hướng thần; thuốc thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; thuốc thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc làm thuốc (trừ thuốc chứa hormon sinh dục).*)</p> | EU-GMP | 17-11-2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|---|--|------------|--------------------|
| 53 | Công ty cổ phần Công nghệ Cao Traphaco (Traphaco-CNC) | Xã Tân Quang, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. | <p>* Thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền: Viên nang cứng; Viên nang mềm; Thuốc dùng ngoài dạng lỏng (Thuốc nước dùng ngoài); Thuốc uống dạng lỏng (Thuốc nước uống, thuốc ống uống); Dạng bào chế rắn khác (Thuốc bột, thuốc cốm); Viên nén (Viên nén, viên bao phim, viên bao đường); Viên hoàn (Viên hoàn cứng, viên hoàn mềm); Thuốc khác (Cao thuốc).</p> <p>* Nguyên liệu từ dược liệu: Cao dược liệu (Cao đặc, cao khô, cao lỏng); Cốm, bột dược liệu; Khác (Dược liệu đã chế biến).</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn); Hóa học / Vật lý.</p> | WHO-GMP | 18-19/11/2021 |
| 54 | Công ty TNHH Nippon Chemiphar Việt Nam | Số 76 Đại lộ Độc Lập, Khu công nghiệp Việt Nam-Singapore, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Việt Nam. | <p>* Thuốc không vô trùng: Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim).</p> <p>* Xuất xưởng thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng.</p> <p>* Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý.</p> | WHO-GMP | 19-20/11/2021 |
| 55 | Trung tâm kiểm nghiệm Khánh Hòa | 06 Quang Trung, phường Vạn Thắng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa | Kiểm nghiệm Thuốc, nguyên liệu làm thuốc | WHO-GLP | 22-23/11/2021 |
| 56 | Công ty cổ phần Dược Vật tư Y tế Hải Dương | Số 102 phố Chi Lăng, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. | <p>* Thuốc không chứa kháng sinh nhóm β-Lactam (bao gồm cả thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc độc, nguyên liệu độc dùng làm thuốc; thuốc chứa dược chất thuộc Danh mục thuốc, dược chất thuộc Danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực): Dung dịch thuốc tiêm tiệt trùng cuối và không tiệt trùng cuối, thuốc nhỏ mắt, thuốc nhỏ mũi, dung dịch rửa vết thương, viên nang mềm, thuốc uống dạng lỏng (dung dịch, sirô, hỗn dịch, nhũ dịch), thuốc dùng ngoài dạng lỏng (dung dịch, hỗn dịch, nhũ dịch), thuốc kem dùng ngoài, thuốc mỡ dùng ngoài, gel dùng ngoài;</p> <p>* Thuốc dược liệu: Viên nén, viên bao phim, viên bao đường, viên nang cứng, viên nang mềm, thuốc bột, thuốc cốm, viên hoàn cứng.</p> | WHO-GMP | 22-23/11/2021 |
| 57 | Viện Công nghệ dược phẩm Quốc gia | 13 – 15 Lê Thánh Tông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. | Kiểm nghiệm thuốc | WHO-GLP | 24 - 25/11/2021 |

| TT | TÊN CƠ SỞ | ĐỊA CHỈ CƠ SỞ | PHẠM VI ĐÁNH GIÁ | TIÊU CHUẨN | THỜI GIAN ĐÁNH GIÁ |
|----|--|---|--|------------|--------------------|
| 58 | Công ty cổ phần Hóa Dược Việt Nam | Số 192, phố Đức Giang, phường Thượng Thanh, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. | <ul style="list-style-type: none"> * Thuốc không vô trùng: Viên nang cứng; Viên nén (Viên nén, viên nén bao phim). * Xuất xưởng thuốc không vô trùng. * Đóng gói sơ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Đóng gói thứ cấp: Tất cả các dạng thuốc ở mục Thuốc không vô trùng. * Kiểm tra chất lượng: Vi sinh (Giới hạn nhiễm khuẩn; Định lượng hoạt lực kháng sinh bằng vi sinh vật); Hóa học / Vật lý. (*Thuốc chứa hormon sinh dục có tác dụng tránh thai.*) | WHO-GMP | 26 - 27/11/2021 |